TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Hữu Tường.

2/ Ông Nguyễn Công Chiếm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai trực tuyến tại các địa điểm mở phiên tòa:

- Điểm cầu trung T: Phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Nhà tạm giữ Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 201/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1009/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Chí T; giới tính: Nam; sinh năm: 1988; sinh tại: Tỉnh Bến Tre; căn cước công dân số: 083088002689; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; quốc tịch: Vệt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Huỳnh Văn S, con bà Nguyễn Thị D; có vợ Đinh Thị Út B (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 11/4/2023. (có mặt, tại điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Nhà tạm giữ Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Điểm cầu trung T: Phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân Quận 12, có:

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim Th; sinh năm: 1990; địa chỉ: Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Hà Thúy V; sinh năm: 1989; địa chỉ: xã Thạnh Phước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Chí L; sinh năm: 1993; địa chỉ: Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/3/2022, chị Nguyễn Thị Kim Th có nhu cầu đăng ký biển số đẹp có đuôi số 456.78 từ Cơ quan có thẩm quyền cấp biển số xe cho xe mô tô mới mua hiệu Piaggio Vespa nên chị Th nói cho chị Hà Thúy V biết. Sau đó, chị V kể lại cho bạn trai là Huỳnh Chí T nghe thì T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Th bằng thủ đoạn mua giấy tờ và biển số xe mô tô giả của người khác để chị Th tưởng là thật (do Cơ quan có thẩm quyền cấp) từ đó lừa đảo chiếm đoạt số tiền mua biển số đẹp của chị Th.

Do năm 2020 T đã đặt mua 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả từ Khang (chưa rõ lai lịch) nên T liên lạc với Khang tiếp tục nhờ Khang làm giả 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 71C3 - 456.78 mang tên Nguyễn Thị Kim Th và 01 biển số xe mô tô biển số 71C3 - 456.78 giả giúp T với giá 45.000.000 đồng, cọc trước 25.000.000 đồng thì Khang đồng ý.

Sau khi đã thỏa thuận giá làm giả biển số xe và giấy chứng nhận đăng ký xe nêu trên, T gọi điện thỏa thuận với chị Th đăng ký biển số xe mô tô số đẹp với số tiền là 88.00.000 đồng, cọc trước 25.000.000 đồng thì chị Th đồng ý.

Ngày 09/4/2022, T được chị Th chuyển số tiền cọc là 25.000.000 đồng thông qua số tài khoản Ngân hàng Vetinbank số 10086948XXXX của Hà Thúy V, đồng thời cung cấp hồ sơ đăng ký biển số xe gồm bản ảnh chứng minh nhân dân và bản ảnh hợp đồng mua bán xe mô tô. Sau khi nhận được tiền, T sử dụng tài khoản Ngân hàng Vetinbank của V chuyển số tiền 25.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Sacombank số 06015169XXXX của T để T rút tiền chuyển cho

Khang. Khoảng 04 giờ sáng ngày 10/4/2022, T đến trụ ATM Ngân hàng Sacombank tại thị trấn Giồng Trôm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre rút toàn bộ số tiền 25.000.000 đồng sau đó đến 01 cửa hàng điện thoại di động (chưa xác định) thuộc Thành phố Thủ Đức chuyển số tiền 25.000.000 đồng cho Khang và gửi các bản ảnh là giấy Chứng minh nhân dân và hợp đồng mua bán xe mô tô của chị Th gửi cho Khang qua mạng xã hội Zalo.

Ngày 13/4/2022, Khang gửi ảnh 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Kim Th và biển số xe giả số 71C3-456.78 đã làm xong cho T thì T gửi ảnh này cho chị Th và yêu cầu chị Th thanh toán nốt số tiền 63.000.000 đồng còn lại thì chị Th đồng ý.

Sáng ngày 18/4/2022, chị Th nhờ anh Nguyễn Chí L (là bạn của chị Th) cầm số tiền 63.000.000 đồng đến đưa cho T tại quán cà phê N-TA trên đường T15, phường An Phú Đông, Quận 12. Sau đó, T liên hệ với Khang và đưa cho Khang số tiền 20.000.000 đồng tại khu vực vòng xoay ngã ba Trung Lương, trước Bưu điện Trung Lương, Khu phố 2, Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, còn số tiền 43.000.000 đồng thì T giữ lại tiêu xài hết.

Chiều ngày 18/4/2022, T được Khang đưa 01 Giấy đăng ký xe mô tô giả mang tên Nguyễn Thị Kim Th và 01 biển số xe giả số 71C3 - 456.78 thông qua 01 thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực cổng chùa Vạn Đức, đường Tô Ngọc Vân, phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức. Sau đó, T đưa giấy đăng ký xe và biển số xe giả cho chị Th thông qua anh Nguyễn Chí L.

Đến ngày 20/4/2022, chị Th phát hiện Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Kim Th và biển số xe 71C3-456.78 là giả nên đến Công an Quận 12 tố giác sự Vệc.

Kết luận giám định số 4877/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 71230587, mang tên Nguyễn Thị Kim Th kết luận: "Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy" cần giám định ký hiệu A (đã nêu ở Mục II.1) là giả (bản in phôi giấy, hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu, chữ ký được ký giả trực tiếp)".

Kết luận giám định số 5326/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với biển số xe

71C3 - 456.78 kết luận: Hình dấu nổi trên biển số xe 71C3-456.78 cần giám định ký hiệu A (đã nêu tại Mục II.1) so với hình dấu nổi trên biển số xe mẫu so sánh (đã nêu ở Mục II.1) không phải do cùng 01 con dấu đóng ra.

Kết luận giám định số 4118/KL-KTHS ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 790167016313 mang tên Huỳnh Chí T kết luận: Giấy phép lái xe cần giám định ký hiệu A (đã nêu ở mục II.1) là giả.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

+ 03 Tờ giấy A4 có chứa nội dung tin nhắn giữa bị hại Nguyễn Thị Kim Th và Huỳnh Chí T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã đính kèm hồ sơ vụ án theo quy định.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng B2 giả số 790167016313, mang tên Huỳnh Chí T. T khai nhận mua Giấy phép lái xe giả này cất giấu trong người nhằm mục đích xuất trình khi bị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra tuy nhiên chưa lần nào sử dụng để xuất trình cho cơ quan có thẩm quyền. Công an Quận 12 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi mua Giấy phép lái xe giả của T, tịch thu tiêu hủy 01 Giấy phép lái xe hạng B2 giả nêu trên.

+ 01 biển số xe mô tô giả số 71C3-456.78. Qua xác minh xác định biển số xe mô tô thật số 71C3-456.78 do anh Bạch Ngọc Th1 đứng tên chủ sở hữu. Anh Th1 trình bày xe mô tô gắn biển số 71C3-456.78 do anh Bạch Ngọc Th1 mua từ năm 2021 đến nay anh Th1 vẫn đang quản lý, sử dụng. Trong quá trình sử dụng, anh Th1 không bị mất trộm xe mô tô, cũng không bị trộm biển số 71C3-456.78.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy giả số 71230587 có nội dung: Tên chủ xe Nguyễn Thị Kim Th, đã đính kèm hồ sơ vụ án theo quy định.

+ 01 biển số giả, số 71C3-456.78.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Kim Th yêu cầu bồi thường số tiền bị chiếm đoạt là 88.000.000 đồng. Gia đình Huỳnh Chí T đã bồi thường số tiền 88.000.000 đồng cho bị hại.

Tại Cáo trạng số: 157/CT-VKS-Q.12 ngày 18/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố: Huỳnh Chí T về tội: "Lừa đảo

chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự

Đối với Hà Thúy V: V không biết việc T sử dụng giấy tờ giả để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Thị Kim Th nên không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng tên Khang (chưa rõ lai lịch) đã làm giả các tài liệu và biển số xe cho Huỳnh Chí T: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả hạng B2 của Huỳnh Chí T: T có hành vi mua Giấy phép lái xe giả hạng B2, số 790167016313 nhưng chưa có hành vi sử dụng nên Công an Quận 12 xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí T từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành của 02 tội là từ 04 năm đến 06 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 biển số giả, số đăng ký 71C3-456.78.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, Huỳnh Chí T biết chị Nguyễn Thị Kim Th, có địa chỉ: Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh muốn có biển số xe đẹp có số đuôi là 456.78. T nảy sinh ý định dùng giấy tờ giả để chiếm đoạt tiền của chị Th. T nói với chị Th là có thể đăng ký được biển số xe đẹp theo yêu cầu của chị Th. Ngày 14/3/2022, T thuê người khác làm giả 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Kim Th và 01 biển số xe giả, số đăng ký 71C3-456.78. Sau đó, T sử dụng giấy chứng nhận và biển số giả này để chiếm đoạt của chị Th số tiền 88.000.000 đồng.

[2.1] Bị cáo T dùng giấy tờ giả chiếm đoạt 88.000.000 đồng của chị Th. Do đó Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự, đây là tội nghiêm trọng.

[2.2] Bị cáo T dùng giấy tờ giả thực hiện hành V phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo T phạm thêm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã động viên gia đình bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy, bị cáo phạm 02 tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

[6.1] Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã xử lý, lưu vào hồ sơ vụ án thì không đề cập giải quyết.

[6.2] 01 Biển số giả, số 71C3-45678 là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố

Bị cáo Huỳnh Chí T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí T 02 (hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 02 (hai) năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành của 02 tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 biển số giả, số 71C3-456.78.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 122/QĐ-VKS ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (2)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (19)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp